**GIẢI THÍCH BIỂU MẪU 07a/BTP/BTTP/TTTM, 07b/BTP/BTTP/TTTM**

(**Tình hình tổ chức và hoạt động của tổ chức trọng tài)**

**1. Khái niệm, phương pháp tính**

- Biểu 07a/BTP/BTTP/TTTM phản ánh tình hình tổ chức và hoạt động trọng tài của tổ chức trọng tài thương mại trong kỳ báo cáo (năm) được sử dụng cho các đơn vị báo cáo gồm: Trung tâm trọng tài/Chi nhánh, Văn phòng đại diện của tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam và Biểu này được gửi về Sở Tư pháp.

- Biểu 07b/BTP/BTTP/TTTM phản ánh tình hình tổ chức và hoạt động trọng tài thương mại trên địa bàn tỉnh/thành phố trong kỳ báo cáo (năm) được sử dụng cho đơn vị báo cáo là Sở Tư pháp các tỉnh/thành phố và Biểu này được gửi về Bộ Tư pháp.

- Địa bàn tỉnh được hiểu là địa bàn tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương.

- Trọng tài viên là người có đủ tiêu chuẩn theo quy định tại Luật Trọng tài thương mại năm 2010.

- Chi nhánh/Văn phòng đại diện là đơn vị phụ thuộc của Trung tâm trọng tài do Trung tâm trọng tài đăng ký thành lập.

- Chi nhánh/Văn phòng đại diện của tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam được thành lập theo quy định tại Luật Trọng tài thương mại năm 2010.

- Số vụ việc đã tiếp nhận là số vụ việc mà Trung tâm trọng tài/Chi nhánh của tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam đã được các bên lựa chọn để giải quyết tranh chấp (bao gồm cả số vụ việc tiếp nhận trong kỳ và số vụ việc đang giải quyết của kỳ trước chuyển sang).

- Số vụ việc đã có phán quyết trọng tài và hòa giải thành: Số vụ việc đã có phán quyết trọng tài là số vụ việc đã được Hội đồng trọng tài giải quyết và ra phán quyết trọng tài; số vụ việc hòa giải thành là số vụ việc được Hội đồng trọng tài tiến hành hòa giải và ra quyết định công nhận sự thỏa thuận của các bên theo quy định tại Điều 58 Luật trọng tài thương mại.

- Số vụ việc đang giải quyết: Là số vụ việc mà Trung tâm trọng tài/Chi nhánh của tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam đang trong quá trình xử lý chưa có kết quả.

- Tổng giá trị các vụ việc đã có phán quyết trọng tài và hòa giải thành: Là tổng giá trị các vụ việc đã có phán quyết trọng tài và vụ việc hòa giải thành được thống kê từ Sổ theo dõi giải quyết tranh chấp của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của tổ chức trọng tài nước ngoài (mẫu 26/TP-TTTM của Thông tư số 12/2012/TT-BTP ngày 07/11/2012 của Bộ Tư pháp).

- Tổng số tiền thu được: Là tổng số phí trọng tài và các khoản thu hợp pháp khác của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài/Chi nhánh tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam thu được từ hoạt động giải quyết tranh chấp bằng trọng tài, hòa giải và các hoạt động khác.

- Tổng số tiền đã nộp thuế và nghĩa vụ tài chính là số tiền tổ chức trọng tài phải nộp theo quy định pháp luật (bao gồm số tiền nộp thuế của tổ chức trọng tài và của các trọng tài viên).

**2. Cách ghi biểu**

- Cột 1: Ghi số Chi nhánh của Trung tâm trọng tài .

- Cột 2: Ghi số Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài.

\* Số liệu từ cột 3 đến cột 10 bao gồm cả số liệu tại Chi nhánh/Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài (nếu có).

- Cột 3: Ghi số trọng tài viên đăng ký tại Trung tâm trọng tài /Chi nhánh, Văn phòng đại diện của tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam.

- Cột 4: Ghi số vụ việc tiếp nhận trong kỳ báo cáo và số vụ việc đang giải quyết kỳ trước chuyển sang.

- Cột 5: Ghi tổng số vụ việc đã có phán quyết trọng tài và vụ việc hòa giải thành. Số liệu của cột (5) là một phần số liệu của cột (4).

- Cột 6: Ghi số phán quyết trọng tài bị tòa án hủy. Số liệu của cột (6) là một phần số liệu của cột (5).

- Cột 7: Ghi số vụ việc mà Trung tâm trọng tài đã tiếp nhận nhưng đang trong quá trình xử lý chưa có kết quả. Số liệu của cột (7) là một phần số liệu của cột (4).

Cột 5 + cột 7 = cột 4

Riêng Biểu 07b/BTP/BTTP/TTTM: Sau khi rà soát, kiểm tra tính chính xác của số liệu, Sở Tư pháp tổng hợp chi tiết báo cáo của từng Trung tâm trọng tài/Chi nhánh, Văn phòng đại diện của tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam vào các dòng tại các mục tương ứng và cộng dòng tổng từng mục, gồm: mục I (Trung tâm trọng tài), mục II (Chi nhánh, Văn phòng đại diện của tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam), dòng Tổng số = mục I + mục II; đồng thời ghi chú về số liệu quản lý của Sở Tư pháp theo hướng dẫn trong biểu mẫu.

**3. Nguồn số liệu**

- Biểu 07a/BTP/BTTP/ TTTM: Từ hồ sơ, sổ sách ghi chép của tổ chức trọng tài thương mại.

- Biểu 07b/BTP/BTTP/ TTTM: Tổng hợp từ biểu mẫu 07a/BTP/BTTP/ TTTM và từ các hồ sơ, tài liệu khác theo dõi công tác trọng tài thương mại tại Sở Tư pháp.